

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - NGHỆ AN
Bản án số: 21/2026/HS-ST
Ngày: 25-03-2026

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Thọ.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Nhàn.
- Bà Chu Thị Xuyến.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Kiên – Thư ký Toà án nhân dân khu vực 6 – Nghệ An .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Phan Thị Phương Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2026/ TLST-HS, ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2026 đối với bị cáo:

Hoàng Danh T5, sinh ngày 15 tháng 02 năm 1991 tại xã Q, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm B, xã Q, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Danh T và bà Nguyễn Thị M; có vợ Nguyễn Thị T1 (đã ly hôn) và 02 con; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/12/2025 đến ngày 14/04/2025 tại xóm B, xã Q, tỉnh Nghệ An (có mặt).

Bị hại: Ông Phạm Văn T2, sinh năm 1971; nơi cư trú: xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An. (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị T3, sinh năm 1972; nơi cư trú: xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An. (có mặt)

Người làm chứng:

1) Ông Nguyễn Thi T4, sinh năm 1978; nơi cư trú: xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

2) Ông Đào Quang H, sinh năm 1984; nơi cư trú: xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Danh T5 và ông Phạm Văn T2 (sinh năm 1971, trú tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An) trước đây cùng là con rể trong một gia đình có hai chị em. T5 cưới chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1978, trú tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An nhưng hiện nay đã ly hôn. Ông T2 cưới chị Nguyễn Thị T3, sinh năm 1972, trú tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An (là chị gái ruột của chị T1).

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05/09/2025, Hoàng Danh T5 đang nằm ngủ tại nhà chị T1 thì thấy có người gọi điện báo là ông T2 có ra trụ sở Đảng uỷ xã Q, tỉnh Nghệ An - nơi chị T3 làm bảo vệ để đánh chị T3. Do trước đây đã có nhiều lần ông T2 ghen tuông nghĩ là T5 và chị T3 có mối quan hệ bất chính nên T5 điều khiển xe mô tô đi đến trụ sở Đảng uỷ xã Q, tỉnh Nghệ An để xem thế nào, chị T1 cũng đi xe mô tô theo sau. Đến nơi, T5 hỏi chị T3: “Có chị không ả” thì chị T3 trả lời “Hắn đập ả gãy tay rồi, với thấy trên đầu hơi choáng choáng, thôi bay về đi chơ tau không về nữa”. T5 nói “rửa ả ở đó bà tui về đây”. Sau đó cả T5 và chị T1 đều đi về nhà chị T1. Khi về đến nhà, T5 nói với chị T1: “Để tui sang nói chuyện với hắn cây”. Nói xong, T5 cầm 01 (một) cái cào lúa dài khoảng 1,3m, cán làm bằng gỗ, lưỡi làm bằng kim loại hình răng cưa đầu vuông kích thước (44x10)cm lấy tại sân nhà chị T1 rồi đi bộ qua khu vườn sang nhà ông T2. (Do nhà ông T2 và nhà chị T1 sát nhau và không có bờ rào ngăn cách).

Khi sang đến nơi, T5 tay phải cầm cào, đứng trên thềm trước cửa chính kêu ông T2 ra mở cửa. Nghe T5 kêu, ông T2 cầm 01 (một) cái gậy gỗ (loại song cửa sổ) có chiều dài 134cm, đường kính 2,9cm có sẵn trong nhà đi ra mở cửa. Khi thấy ông T2 mở cửa ra, Thiết lập tức dùng hai tay cầm lấy phần cán cào đưa lên cao, hướng lưỡi cào đánh về phía mặt ông T2 theo hướng chéo từ trên xuống dưới từ phải qua trái. Thấy vậy, ông T2 cũng hai tay cầm gậy gỗ, đánh về phía trước. Lúc này, lưỡi cào trúng vào vùng má phải và tay phải của ông T2. Phần thân cán cào lúa bị gãy. T5 và ông T2 lao vào ôm nhau và vật nhau ở thềm, cả hai lẫn xuống góc sân sát thềm bên trái cửa chính phòng khách, sát tường phòng ngủ lòi của ông T2. Lúc này cái gậy gỗ mà ông T2 cầm và phần cán cào trong tay T5 cầm đều đã rơi xuống đất. Ông T2 vùng bỏ chạy vào phòng khách, T5 nhặt cái gậy gỗ rồi đuổi theo, đánh vào bắp chân trái, cẳng tay phải và hông của ông T2. Sau đó, có anh Đào Quang H (sinh năm 1984, trú tại xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An) đến can ngăn nên Hoàng Danh T5 đi về. Ông T2 bị thương ở vùng má phải, cẳng tay phải và bắp chân trái, được người thân đưa tới Bệnh viện Đ, tỉnh Nghệ An. Ngày 07/9/2025, T5 đến Công an xã Q, tỉnh Nghệ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Ngày 16/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định đối với những thương tích mà Hoàng Danh T5 gây nên cho ông Phạm Văn T2 vào ngày 05/9/2025.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 488//KLTTCT-TTPY ngày 08/10/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y kết luận:

“1. Các kết quả chính:

- Một sẹo vết thương gò má bên phải, gãy cung tiếp gò má bên phải. Hiện tại ổn định.

- Một sẹo vết thương phần mềm 1/3 dưới sau cẳng tay bên phải và một vết xước da sau mang tai bên phải, không ảnh hưởng đến chức năng.

2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ YI quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn T2 tại thời điểm giám định là 13% (mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư”.

Tại bản Kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 546//KLTTCT-TTPY ngày 05/11/2025 của Trung tâm Pháp y Sở Y kết luận:

“...2. Kết luận:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ YI quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y, giám định Pháp y tâm thần xác định tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Văn T2 tại thời điểm giám định là 13% (mười ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Trong đó:

- + Một sẹo vết thương gò má bên phải, có tỉ lệ: 03% (ba phần trăm).*
- + Gãy cung tiếp gò má bên phải, có tỉ lệ: 09% (chín phần trăm).*
- + Một sẹo vết thương 1/3 dưới sau cẳng tay bên phải, có tỉ lệ: 02% (hai phần trăm).*
- + Một vết xước da sau mang tai bên phải, không ảnh hưởng chức năng, có tỉ lệ: 0% (không phần trăm).*
- + Cẳng chân bên trái hiện không có dấu vết tổn thương, có tỉ lệ: 0% (không phần trăm).*

Các kết luận khác:

+ Sẹo vết thương gò má bên phải, là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng từ bên phải sang bên trái.

+ Gãy xương cung tiếp gò má bên phải, là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng bên phải sang bên trái.

+ Sẹo vết thương cẳng tay bên phải, là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng từ sau ra trước.

+ Vết xước da sau mang tai bên phải là do vật tày có cạnh tác động gây nên, có chiều hướng từ trên xuống dưới.

+ Các vết thương, tổn thương trên cơ thể ông Phạm Văn T2 có thể do chiếc cào lúa, hoặc gậy gỗ tác động đều có thể gây nên. Chúng tôi không xác định được cụ thể vật gây thương tích là chiếc cào lúa hay gậy gỗ”.

* Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Ngày 06/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã thu giữ:

- 01 (một) thanh gỗ tròn, dài 134cm, đường kính 2,9cm, trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) không liên tục dạng quệt. Tại vị trí cách đầu gậy 50cm có 01 dấu vết trượt xước, xơ mắt gỗ kích thước (1,4x1,2)cm, Cách trên dấu vết này 80cm là tâm của vùng dấu vết trượt xước gỗ gồm các dấu vết: Dấu vết trượt xước gỗ, in dạng hình chữ nhật có kích thước (1,8x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ gỗ kích thước (2,5x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ, mắt gỗ kích thước (2,0x1,1)cm.

- 03 (ba) đoạn thanh gỗ có chiều dài lần lượt là 67cm, 71cm, 97cm. Ghép khớp 03 đoạn này thành cán gỗ có chiều dài 134cm, đường kính trung bình khoảng 3,6cm. Trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) dạng nhỏ giọt tập trung ở phần phía trên của cán.

- 01 (một) lưỡi cào làm bằng kim loại có chiều dài 44,5cm, rộng 9,7cm, dày 0,2cm. Lỗ tròn của cào (để gắn cán) có đường kính trong là 3,5cm. Cào có 11 răng cào; khoảng cách lớn nhất và nhỏ nhất giữa các răng là 2,5cm (phần đầu mũi răng) và 1,2cm; phần đầu mũi răng có chiều rộng 1,8cm. Phần bên trái của cào kim loại (tính theo hướng cầm cào) bị đẩy cong lệch về phía sau nặng nhất tại vị trí răng cào số 3,4 (tính từ trái sang phải); khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 2-3 là 3,8cm; khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 3-4 là 4,8cm.

Các vật chứng nêu trên hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng Công an tỉnh N chờ xử lý theo quy định pháp luật.

* Về dân sự: Hoàng Danh T5 đã bồi thường cho ông Phạm Văn T2 25.500.000 đồng. Hiện ông T2 không có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKS-KV6, ngày 11 tháng 02 năm 2026, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An đã truy tố Hoàng Danh T5 về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt: Hoàng Danh T5 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) thanh gỗ tròn, dài 134cm, đường kính 2,9cm, trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) không liên tục dạng quệt; 03 (ba) đoạn thanh gỗ có chiều dài lần lượt là 67cm, 71cm, 97cm. Ghép khớp 03 đoạn này thành cán gỗ có chiều dài 134cm, đường kính trung bình khoảng 3,6cm; 01 (một) lưỡi cào làm bằng kim loại có chiều dài 44,5cm, rộng 9,7cm, dày 0,2cm. Lỗ tròn của cào (để gắn cán) có đường kính trong là 3,5cm. Cào có 11 răng cào.

Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Bị cáo nhất trí về tội danh, mức hình phạt như bản luận tội của Viện kiểm sát và không tranh luận gì thêm.

Bị hại không tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, làm lại cuộc đời của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 05/9/2025, tại nhà của ông Phạm Văn T2 thuộc xóm Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An, do mâu thuẫn cá nhân nên Hoàng Danh T5 đã dùng 01 (một) cái cào lúa dài khoảng 1,3m, cán làm bằng gỗ, lưỡi làm bằng kim loại hình răng cưa đầu vuông kích thước (44x10)cm và 01 (một) cái gậy gỗ loại song cửa sổ có chiều dài 134cm, đường kính 2,9cm (đều là hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng gò má phải, cẳng tay phải, cẳng chân trái của ông Phạm Văn T2 bị thương tích 13%.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng; vật chứng thu giữ được, bản kết luận giám định đủ căn cứ kết luận: Hoàng Danh T5 đã cố ý dùng cào lúa lưỡi làm bằng kim loại hình răng cưa và chiếc gậy đánh vào vùng gò má phải, cẳng tay phải, cẳng chân trái ông Phạm Văn T2 làm ông T2 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%, bị cáo đã phạm tội cố ý gây thương tích như Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An truy tố.

Bị cáo dùng hung khí nguy hiểm làm cho ông Phạm Văn T2 bị thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%, vì vậy Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An truy tố bị cáo theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự là đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, không chỉ xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của bị hại mà còn gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Chỉ vì bị hại tát vào mặt bị cáo mà bị cáo đã lấy chiếc dao sắc nhọn trong quần ra, đâm vào trướng ngực trái bị hại, mặc dù bị cáo biết chiếc dao sắc nhọn là hung khí nguy hiểm, thể hiện bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật, sức khỏe người khác nên phải xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo.

Tuy nhiên bị cáo thành khẩn khai báo, ra đầu thú và đã tự nguyện bồi thường đầy đủ thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2015. Xử phạt hình phạt tù với mức hình phạt tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, nơi làm việc ổn định, bị cáo có khả năng tự cải tạo, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và cho bị cáo hưởng án treo.

[3] Về Dân sự: Bị cáo đã bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại 25.500.000 đồng. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ .

- 01 (một) thanh gỗ tròn, dài 134cm, đường kính 2,9cm, trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) không liên tục dạng quệt. Tại vị trí cách đầu gậy 50cm có 01 dấu vết trượt xước, xơ mất gỗ kích thước (1,4x1,2)cm, Cách trên dấu vết này 80cm là tâm của vùng dấu vết trượt xước gỗ gồm các dấu vết: Dấu vết trượt xước gỗ, in dạng hình chữ nhật có kích thước (1,8x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ gỗ kích thước (2,5x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ, mất gỗ kích thước (2,0x1,1)cm.

- 03 (ba) đoạn thanh gỗ có chiều dài lần lượt là 67cm, 71cm, 97cm. Ghép khớp 03 đoạn này thành cán gỗ có chiều dài 134cm, đường kính trung bình khoảng 3,6cm. Trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) dạng nhỏ giọt tập trung ở phần phía trên của cán.

- 01 (một) lưỡi cào làm bằng kim loại có chiều dài 44,5cm, rộng 9,7cm, dày 0,2cm. Lỗ tròn của cào (để gắn cán) có đường kính trong là 3,5cm. Cào có 11 răng cào; khoảng cách lớn nhất và nhỏ nhất giữa các răng là 2,5cm (phần đầu mũi răng) và 1,2cm; phần đầu mũi răng có chiều rộng 1,8cm. Phần bên trái của cào kim loại (tính theo hướng cầm cào) bị đẩy cong lệch về phía sau nặng nhất tại vị trí răng cào số 3,4 (tính từ trái sang phải); khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 2-3 là 3,8cm; khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 3-4 là 4,8cm.

Hội đồng xét xử xét thấy: Các vật chứng trên đã qua sử dụng là công cụ phương tiện phạm tội, không có giá trị và giá trị sử dụng, chủ sở hữu không yêu cầu trả lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan và người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Án Phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Xử phạt Hoàng Danh T5 27 (Hai mươi bảy) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 54 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Hoàng Danh T5 cho Ủy ban nhân dân xã Q, tỉnh Nghệ An giáo dục và Công an xã Q, tỉnh Nghệ An quản lý, giám sát trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp Hoàng Danh T5 thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách Hoàng Danh T5 cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc Hoàng Danh T5 phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy các vật chứng gồm:

01 (một) thanh gỗ tròn, dài 134cm, đường kính 2,9cm, trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) không liên tục dạng quệt. Tại vị trí cách đầu gậy 50cm có 01 dấu vết trượt xước, xơ mất gỗ kích thước (1,4x1,2)cm, Cách trên dấu vết này 80cm là tâm của vùng dấu vết trượt xước gỗ gồm các dấu

vết: Dấu vết trượt xước gỗ, in dạng hình chữ nhật có kích thước (1,8x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ gỗ kích thước (2,5x0,2)cm; Dấu vết trượt xước, xơ, mắt gỗ kích thước (2,0x1,1)cm.

03 (ba) đoạn thanh gỗ có chiều dài lần lượt là 67cm, 71cm, 97cm. Ghép khớp 03 đoạn này thành cán gỗ có chiều dài 134cm, đường kính trung bình khoảng 3,6cm. Trên bề mặt bám dính nhiều chất màu nâu đỏ (dạng máu) dạng nhỏ giọt tập trung ở phần phía trên của cán.

01 (một) lưỡi cào làm bằng kim loại có chiều dài 44,5cm, rộng 9,7cm, dày 0,2cm. Lỗ tròn của cào (để gắn cán) có đường kính trong là 3,5cm. Cào có 11 răng cào; khoảng cách lớn nhất và nhỏ nhất giữa các răng là 2,5cm (phần đầu mũi răng) và 1,2cm; phần đầu mũi răng có chiều rộng 1,8cm. Phần bên trái của cào kim loại (tính theo hướng cầm cào) bị đẩy cong lệch về phía sau nặng nhất tại vị trí răng cào số 3,4 (tính từ trái sang phải); khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 2-3 là 3,8cm; khoảng cách giữa 2 điểm gần nhất của răng 3-4 là 4,8cm.

(Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An quản lý ngày 27/02/2026)

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Hoàng Danh T5 phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại, NLQ.
- Viện kiểm sát cùng cấp;
- Viện kiểm sát tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CS điều tra tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THA hình sự;
- UBND xã nơi b/c cư trú;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Xuân Thọ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhân

Chu Thị Xuyến

Phan Xuân Thọ

